TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13**/2025/DS-ST;
Ngày: 28 - 8 – 2025;
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Học.

2. Ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình – *Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hà Nội.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Khuất Thị Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 66/2024/TLST- DS ngày 22 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST - DS ngày 16 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST - DS ngày 14 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank)

Địa chỉ: Số 22, phường Tràng Tiền cũ, quận Hoàn Kiếm cũ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện ủy quyền: Bà Hồ Việt Hà – Phó Giám đốc khối quản lý và tái cấu

trúc tài sản.

Ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thùy Nhung – Chuyên viên. *Có mặt.*

***Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Nội 3, xã TT cũ, nay là xã HM, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn trình bày như sau:**

Ngày 14/3/2018, nguyên đơn đã cùng phía bị đơn ký Hợp đồng hạn mức thấu chi số 118/2018/HĐHMTC/PVB-HAN; Số tiền cho vay: 58.000.000 đồng; Mục đích vay: Vay tiêu dùng; Thời hạn vay: 05 tháng. PVB đã giải ngân cho khách hàng số tiền nêu trên.

Lãi suất cho vay: Lãi thấu chi trong hạn tại thời điểm ký Hợp đồng là 12,5%/ 1 năm, lãi được điều chỉnh 3 tháng 1 lần, lãi suất cho vay = lãi suất tham chiếu + biên độ 4% /1 năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã vi phạm nội dung thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng, hiện khoản vay đã quá hạn thanh toán.

Tính đến ngày 27/8/2025, dư nợ của ông Nguyễn Văn T đối với PVcomBank là 134.814.041đ (Một trăm ba mươi tư triệu, tám trăm mười bốn nghìn, không trăm bốn mươi mốt đồng). Trong đó: gốc: 58.000.000đ; lãi, phí: 76.814.041đ.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và nguyên đơn đã nhiều lần làm việc để yêu cầu trả nợ. Phía bị đơn đã nhiều lần cam kết trả nợ tuy nhiên đều không thực hiện. Vì vậy PVcomBank quyết định khởi kiện ông Nguyễn Văn T ra Tòa án nhân dân Khu vực 9, thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

+ Buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền tính đến ngày 27/8/2025 là 134.814.041đ (Một trăm ba mươi tư triệu, tám trăm mười bốn nghìn, không trăm bốn mươi mốt đồng). Trong đó: gốc: 58.000.000đ; lãi, phí: 76.814.041đ.

+ Buộc bị đơn thanh toán nợ lãi, phí phát sinh kể từ ngày 28/8/2025, theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

+ Trong trường hợp bị đơn không thanh toán được thì nguyên đơn có

quyền đề nghị Cơ quan thi hành án xác minh, kê biên tài sản khác và khấu trừ nguồn thu nhập hợp pháp của ông Nguyễn Văn T để thu hồi nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn tuy nhiên phía bị đơn không tới Tòa án để làm việc, không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, Hà Nội phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của bộ luật dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 26, Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 317, 320, 322, 463, 465, 466, 468, 688 Bộ luật dân sự. Điều 95 của Luật tổ chức tín dụng. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc ông Nguyễn Văn T phải trả cho Ngân hàng PVcomBank số tiền tính đến ngày 27/8/2025 là 134.814.041đ (Một trăm ba mươi tư triệu, tám trăm mười bốn nghìn, không trăm bốn mươi mốt đồng). Trong đó: gốc: 58.000.000đ; lãi, phí: 76.814.041đ. Ông T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn phát sinh theo lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ đối với Ngân hàng PVcomBank.

Về án phí: Ông T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" Căn cứ theo quy định tại khoản 1, Điều 30; Điểm b, khoản 1, Điều 35; Điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 9, Hà Nội.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải;

Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại điều 196; Điều 208; Điểm b, khoản 2 điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định Ngày 14/3/2018, Ngân hàng PVcomBank đã cùng phía bị đơn ký Hợp đồng hạn mức thấu chi số 118/2018/HĐHMTC/PVB-HAN. Hội đồng xét xử xét thấy Hợp đồng tín dụng đã được ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, nội dung và hình thức Hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực đối với các bên tham gia.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, khiến khoản vay quá hạn thanh toán.

Như vậy việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 27/8/2025 là 134.814.041đ (Một trăm ba mươi tư triệu, tám trăm mười bốn nghìn, không trăm bốn mươi mốt đồng). Trong đó: gốc: 58.000.000đ; lãi, phí: 76.814.041đ và tiếp tục thực hiện nghĩa vụ lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 116, 117, 280, 292, 293, 294, 295, 299, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 357, 429 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Nguyễn Văn T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền còn nợ tính đến ngày 27/8/2025 là 134.814.041đ (Một trăm ba mươi tư triệu, tám trăm mười bốn nghìn, không trăm bốn mươi mốt đồng). Trong đó: gốc: 58.000.000đ; lãi, phí: 76.814.041đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Văn T còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng hạn mức thấu chi số 118/2018/HĐHMTC/PVB-HAN đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

*Quyền yêu cầu thi hành án: *Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

2/ Về án phí: Ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 6.740.000đ (Sáu triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0013296 ngày 22/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ cũ, nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 9, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND. Thành phố HN;
- VKSND cùng cấp;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 9, Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự; Lưu Hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hải